TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **190**/2024/QĐCNHGT-DS	*Thạnh Phú, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của bà Bùi Thị Bé S và bà Phạm Thị Hà, ông Lâm Văn L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng góp hụi đề ngày 16 tháng 7 năm 2024 của bà Bùi Thị Bé S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: bà Bùi Thị Bé S, sinh năm 1965; địa chỉ: 289/1 ấp T, xã P, huyện T, tỉnh B.

- Người bị kiện: bà Phạm Thị H, sinh năm 1974; địa chỉ: 180/1 ấp T, xã P, huyện T, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lâm Văn L, sinh năm 1972; địa chỉ: 180/1 ấp T, xã P, huyện T, tỉnh B.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 7 năm 2024 cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị Bé S số tiền 85.810.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Bùi Thị Bé S không yêu cầu trách nhiệm liên đới của ông Lâm Văn L cùng có nghĩa vụ với bà Phạm Thị H trả số tiền 85.810.000 đồng cho bà Bùi Thị Bé S.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- THADS huyện Thạnh Phú;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phan Cẩm Nhung